TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày: 17/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm N dân:* Ông Nguyễn Đức Việt; Bà hoàng Thị Ạt
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Cán bộ Toà án N dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát N dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án N dân huyện Mai Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2017/HSST ngày 10/5/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1974. Nơi sinh: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 03/12. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không.

Con ông: Hoàng Văn A, sinh năm 1936 và bà Hà Thị B, sinh năm 1936 (chết năm 2011).

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1974, hiện cư trú và trồng trọt tại Bản P, xã M, Mai Sơn, Sơn La.

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Hồ Anh N, sinh năm: 1986; Trú quán: Bản K, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Văn C, sinh năm: 1984; Trú quán: Bản K, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn H bị Viện kiểm sát N dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 19.12.2010, gia đình Hoàng Văn H có nợ tiền mua xe ôtô của Hồ Văn C là anh trai của Hồ Anh N. Tháng 5 năm 2016, Hồ Anh N đến nhà H để đòi tiền H và N thỏa thuận H sẽ trả cho N số tiền 15.000.000VNĐ, do lúc đó H có việc bận nên hẹn N hôm khác xuống làm giấy tờ. Khoảng 15 giờ ngày 19.6.2016, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 30L90 5599, màu đen đến nhà H để làm giấy hẹn. Khi Hồ Anh N đến nhà H thì Lường Thị Q là con dâu của H nói H đang say rượu ngủ trong phòng, N vào gọi H dậy thì xảy ra mâu thuẫn, cãi vã qua lại, hai bên xô đẩy vật nhau ra đến bậc lên xuống từ sân lên nhà thì N bỏ H ra và đi ra phía ngoài cổng thì H đi ra gần cửa bếp, cạnh chuồng gà lấy 01 con dao nhọn, cầm trên tay phải chạy đuổi theo N và giơ dao lên chém về phía sau người N, N quay người lại giơ tay lên đỡ nhưng lưỡi dao của H chém trúng vào mặt của N, N dùng tay trái túm vào cổ tay phải của H đang cầm dao, N và H ôm nhau xô đẩy đến đầu nhà thì N dùng chân ngáng, vật H xuống đất, lúc này N vẫn dùng tay trái túm giữ cổ tay phải của H và dùng đầu gối chân phải đè lên người H. N dùng tay đấm liên tiếp vào đầu và mặt H để H buông dao ra. Khi N đánh vào đầu và mặt H để H buông dao ra nhưng H vẫn giữ chặt con dao nên N dùng tay phải nắm lấy lưỡi dao để giằng lấy con dao, do lưỡi dao và chuôi dao bị lỏng nên phần lưỡi dao tuột khỏi chuôi nên N đã cầm và ném lưỡi dao ra cách chỗ N và H khoảng 2 mét, rồi N đứng dậy. Sau đó Hoàng Thị D là vợ H và Hoàng Văn E là anh trai H đến và đưa H và N đi Bệnh viện cấp cứu. Ngày 03.7.2016 Hồ Anh N có đơn đề nghị Công an huyện Mai Sơn xử lý đối với hành vi của Hoàng Văn H.

Ngày 19.6.2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng: 01 mảnh gạch vỡ màu H, kích thước 9cm x 11cm; 01 mảnh gạch vỡ màu H, kích thước 9,5cm x 12cm; 01 viên gạch vỡ màu H, kích thước 21cm x 10cm một mặt bán dính nhiều máu; 01 lưỡi dao bằng kim loại dàu 41,5cm x 4cm, quấn vải và bán dính nhiều máu màu đỏ; 01 chuôi dao bằng gỗ dài 20cm, một đầu có đai kim loại, một đầu cuốn dây cao su, bám dính nhiều máu màu đỏ; 01 mũ lưỡi chai màu đen- xám; 01 ghế gỗ có chiều dài 25cm chiều rộng 8cm chiều cao 13cm đã bị gẫy một chân; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, sơn màu đen, biển kiểm soát 30L9- 5599, số khung: 088458, số máy 038456.

Ngày 19.6.2016 Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản xác định thương tích đối với Hồ Anh N và Hoàng Văn H:

Thương tích của Hồ Anh N: Có 01 vết thương dài từ thái dương đỉnh trái đến cánh mũi bên trái kích thước 20cm; lộ xương hộp sọ, xương trán ở mắt trái,

cung xương gò má trái được khâu bằng chỉ tự tiêu; tại mặt sau mu bàn tay phải có 01 vết xước dài kích thước 1cm x 0,5cm.

Thương tích của Hoàng Văn H: Vùng hàm mặt xưng nề xây sát, dưới mắt trái có một vết thương kích thước 05cm được khâu bằng chỉ tự tiêu, trán có một vết thương kích thước 2cm được khâu bằng chỉ tự tiêu. Gẫy xương chính mũi, hai mắt có dấu hiệu đeo kính dâm.

Ngày 02.8.2016 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn Quyết định số 159 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với Hồ Anh N và Hoàng Văn H.

Ngày 03/8/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79 đối với Hồ Anh N, kết luận: *Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt trái, ảnh hưởng thẩm mỹ, kích thước nhỏ (xếp 11%); gẫy cung tiếp gò má trái không ảnh hưởng chức năng (xếp 8%). Áp dụng công thức cộng lùi theo quy định tổng tỷ lệ % thương tích là 18,12% (làm tròn 18%).*

Ngày 16/8/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 90 đối với Hoàng Văn H, kết luận: *Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt trái, ảnh hưởng thẩm mỹ, kích thước nhỏ (xếp 11%); gẫy vỡ xương sống mũi (xếp 9%). Áp dụng công thức cộng lùi theo quy định tổng tỷ lệ % thương tích là 19,01% (làm tròn 19%).*

Đối với hành vi Hồ Anh N dùng tay đấm gây thương tích cho Hoàng Văn H. Quá trình điều tra xác định khi bị Hoàng Văn H dùng dao chém gây thương tích, N đã chống lại nhằm mục đích túm tay cầm dao, đấm vào đầu, mặt và gằng dao từ tay H để lấy dao không cho H tiếp tục dùng dao gây thương tích cho mình, sau khi lấy được dao từ tay H, N đã dừng không tiếp tục đánh H, do đó hành vi của N là phòng vệ chính đáng đã dùng tay gây thương tích cho H là 19% nên không đặt vấn đề với Hồ Anh N.

Tại bản cáo trạng số: 45/KSĐT-TA ngày 10/5/2017, Viện kiểm sát N dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để được cải tạo, giáo dục tại gia đình.

Người bị hại Hồ Anh N quá trình điều tra cũng như tại phiên toà trình bày nội dung vụ án đều phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, qua tranh luận không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và vật chứng đã thu giữ. Về phần bồi thường về dân sự: Ngày 27.3.2017 gia đình bị cáo Hoàng Văn H và Hồ Anh N đã tự thỏa thuận việc bồi thường bị cáo H phải

bồi thường cho bị hại Hồ Anh N tổng số tiền 25.000.000VNĐ gồm tiền bồi thường sức khỏe và tiền trả nợ cho N, tại phiên tòa anh Hồ Anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về phần hình phạt, anh N có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn C có đơn đề nghị và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 chiếc xe máy hiệu YAMAHA, màu sơn đơn, số khung 088458, số máy 038456.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, khoản 2 Điều 134, điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS, Điều 604, Điều 605, Điều 610 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc ngày 27.3.2017 gia đình bị cáo Hoàng Văn H và Hồ Anh N đã tự thỏa thuận việc bồi thường bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Hồ Anh N tổng số tiền 25.000.000VNĐ gồm tiền bồi thường sức khỏe và tiền trả nợ cho N.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gạch vỡ màu hồng, kích thước 9cm x 11cm; 01 mảnh gạch vỡ màu hồng, kích thước 9,5cm x 12cm; 01 viên gạch vỡ màu hồng, kích thước 21cm x 10cm; 01 lưỡi dao nhọn bằng kim loại, kích thước dài 41,5cm, bản dao rộng nhất là 4cm, lưỡi dao được quấn bằng dây vải màu trắng có bám dính vết máu, dao đã qua sử dụng; 01 chuôi dao bằng gỗ có bám dính vết máu, một đầu có đai kim loại, một đầu quấn dây cao su màu đen, kích thước 20cm, chuôi dao đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu đen- xám, tại vành mũ vị trí cuối lưỡi trai bên trái có vết rách kích thước dài 2cm, mũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ghế bằng gỗ có chiều dài 25cm x 8cm x 13 cm, ghế bị mất một chân, ghế đã qua sử dụng và 01 biển kiểm soát xe 30L9- 5599 (hiện đang gắn tại xe YAMAHA, Exeter, màu sơn đen).

Trả lại cho Hồ Văn C 01 xe máy YAMAHA, Exeter màu sơn đen, Số khung 088458; số máy 038456, xe có gương chiếu hậu bên trái.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra rõ tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo, lời trình bày của người bị hại và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 19.6.2016 do có mâu thuẫn cá nhân, bị cáo Hoàng Văn H đã dùng dao (có đường kính 41,5cm x 4cm, chuôi dao bằng gỗ dài 20cm) là hung khí nguy hiểm chém vào má bên trái của Hồ Anh N gây thương tích rách vùng da từ vùng thái dương trái đến cách mũi bên trái, gẫy cung tiếp gò má trái với tổng tỷ lệ thương tích là 18%.

Tại phiên toà, bị cáo trình bày lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khẳng định lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện không bị ép buộc, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định thương tích ngày 19.6.2016, kết luận giám định về pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết quả thực nghiệm điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng, qua xét hỏi và tranh luận không có gì mâu thuẫn. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với hành vi của bị cáo dùng dao có đường kính dài 41,5cm x 4cm chém vào má bên trái gây rách da từ vùng thái dương trái đến cách mũi bên trái, gẫy cung tiếp gò má trái với tổng tỷ lệ thương tích 18% cho Hồ Anh N thì việc truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Văn H theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS là chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

Khi đánh giá toàn bộ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 BLHS 2015. Cụ thể tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác có quy định khung hình phạt tù từ 02 đến 5 năm, như vậy quy định này nhẹ hơn khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999. Nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dân sự, biết rất rõ việc mình đã làm là phạm pháp

song bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án và là hành vi bị mọi người lên án.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Trước lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải về việc đã làm, chủ động thoả thuận bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời bố đẻ của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình.

Ngoài ra, các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, gia đình bị cáo đã có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 60 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo cải tạo và tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với hành vi của Hồ Anh N giây thương tích cho bị cáo Hoàng Văn H với tỷ lệ thương tích là 19%, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào toàn bộ chứng cứ vụ án và qua tranh luận tại phiên tòa xác định, khi bị cáo Hoàng Văn H và Hồ Anh N xảy ra mâu thuẫn từ trong nhà bị cáo H hai bên có cãi vã qua lại và xô đẩy nhau ra đến bậc nhà của gia đình bị cáo, thời điểm này Hoàng Văn H chưa bị thương tích gì, tuy nhiên do bị cáo bực tức nên đã chủ động cầm dao chém Hồ Anh N, sau khi chém bị cáo H vẫn cầm chặt dao, lúc này N bị thương tích nặng chảy nhiều máu nên N đã chống lại, túm tay cầm dao của bị cáo để ngăn cản bị cáo không gây thương tích thêm cho mình, N đã dùng tay đấm vào đầu, mặt và giằng dao từ tay bị cáo H. Quá trình hai bên giằng co dao, bị cáo H đã bị thương tích. Tuy nhiên hành vi của Hồ Anh N là phòng vệ chính đáng bởi lẽ sau khi bị chém vào mặt trái của mình, N đã chống trả một cách cần thiết, khống chế bị cáo để lấy con dao từ tay bị cáo ra, sau khi lấy được dao thì N đã dừng lại không tiếp tục đánh H nữa. Do đó việc không đặt vấn đề xử lý Hồ Anh N là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27.3.2017 gia đình bị cáo Hoàng Văn H và Hồ Anh N đã tự thỏa thuận việc bồi thường bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Hồ Anh N tổng số tiền 25.000.000VNĐ gồm tiền bồi thường sức khỏe và tiền

trả nợ cho N, tại phiên tòa anh Hồ Anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận này.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mảnh gạch vỡ màu hồng, kích thước 9cm x 11cm; 01 mảnh gạch vỡ màu hồng, kích thước 9,5cm x 12cm; 01 viên gạch vỡ màu hồng, kích thước 21cm x 10cm; 01 lưỡi dao nhọn bằng kim loại, kích thước dài 41,5cm, bản dao rộng nhất là 4cm, lưỡi dao được quấn bằng dây vải màu trắng có bám dính vết máu, dao đã qua sử dụng; 01 chuôi dao bằng gỗ có bám dính vết máu, một đầu có đai kim loại, một đầu quấn dây cao su màu đen, kích thước 20cm, chuôi dao đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu đen- xám, tại vành mũ vị trí cuối lưỡi trai bên trái có vết rách kích thước dài 2cm, mũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ghế bằng gỗ có chiều dài 25cm x 8cm x 13 cm, ghế bị mất một chân, ghế đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, những vật chứng này là công cụ liên quan đến việc bị cáo gây thương tích cho người bị hại (01 con dao là hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại, các viên gạch vỡ và 01 ghế là những vật nằm ở vị trí gây thương tích nên bị bám vết máu), do đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với 01 xe máy YAMAHA, Exeter màu sơn đen, số khung 088458, số máy 038456, xe có gương chiếu hậu bên trái là xe của Hồ Anh N điều khiển đến nhà bị cáo vào ngày 19.6.2016. Xét thấy đây là tài sản của Hồ Văn C. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, C trình bày xe mua từ năm 2013 của một người không quen biết, nay C đã làm mất hết giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh thông tin chiếc xe tại các cơ quan có thẩm quyền xác định: Số khung 088458; số máy 038456 là số khung số máy nguyên thủy và xe không nằm trong dữ liệu vật chứng.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù Hồ Văn C không đưa ra được giấy tờ gì về quyền sở hữu xe, tuy nhiên C đã sử dụng chiếc xe này được một thời gian dài, xe được xác nhận không có tranh chấp với ai, do đó cần chấp nhận đề nghị của anh C trả lại chiếc xe này cho Hồ Văn C, đồng thời sau khi nhận lại xe Hồ Văn C có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng xe theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 biển kiểm soát xe 30L9- 5599 (hiện đang gắn tại xe YAMAHA, Exeter, màu sơn đen). Xét thấy, tại kết luận giám định số: 78/KLGĐ ngày 05.01.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và tại kết quả tra cứu xe máy vật chứng số: 228/XMVT-TP52 của Phòng PC52 Công an tỉnh Sơn La xác định đây là biển kiểm soát giả và không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Do đây là vậy chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, khoản 2 Điều 134, điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015:

Xử phạt Bị cáo Hoàng Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tình từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn H cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú (Ủy ban nhân dân xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS, Điều 604, Điều 605, Điều 610 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc ngày 27.3.2017 gia đình bị cáo Hoàng Văn H và Hồ Anh N đã tự thỏa thuận việc bồi thường bị cáo H phải bồi thường cho bị hại Hồ Anh N tổng số tiền 25.000.000VNĐ gồm tiền bồi thường sức khỏe và tiền trả nợ cho N.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gạch vỡ màu hồng, kích thước 9cm x 11cm; 01 mảnh gạch vỡ màu hồng, kích thước 9,5cm x 12cm; 01 viên gạch vỡ màu hồng, kích thước 21cm x 10cm; 01 lưỡi dao nhọn bằng kim loại, kích thước dài 41,5cm, bản dao rộng nhất là 4cm, lưỡi dao được quấn bằng dây vải màu trắng có bám dính vết máu, dao đã qua sử dụng; 01 chuôi dao bằng gỗ có bám dính vết máu, một đầu có đai kim loại, một đầu quấn dây cao su màu đen, kích thước 20cm, chuôi dao đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu đen- xám, tại vành mũ vị trí cuối lưỡi trai bên trái có vết rách kích thước dài 2cm, mũ đã qua sử dụng; 01 chiếc ghế bằng gỗ có chiều dài 25cm x 8cm x 13 cm, ghế bị mất một chân, ghế đã qua sử dụng và 01 biển kiểm soát xe 30L9- 5599 (hiện đang gắn tại xe YAMAHA, Exeter, màu sơn đen).

Trả lại cho Hồ Văn C 01 xe máy YAMAHA, Exeter màu sơn đen, Số khung 088458; số máy 038456, xe có gương chiếu hậu bên trái.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã M;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nông Văn Thịnh